

Cà Mau, ngày 04 tháng 02 năm 2026

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý, PHẢN BIỆN XÃ HỘI HỒ SƠ
DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH TIÊU CHÍ, ĐIỀU KIỆN, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, NỘI DUNG VÀ MỨC
HỖ TRỢ TỪ NGÂN SÁCH TỈNH CÀ MAU CHO CÁC DỰ ÁN THIẾT KẾ CHIP BẢN DẪN ĐƯỢC HỖ TRỢ
KINH PHÍ ĐÀO TẠO PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC, NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN, SẢN XUẤT
THỬ NGHIỆM, MUA SẮM MÁY MÓC, THIẾT BỊ, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 06262/UBND-NC ngày 22/10/2025 về việc xây dựng dự thảo các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức lấy ý kiến của các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường; đồng thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh tại Công văn số 4471/SKH-CN-CNSVT ngày 31/12/2025 để lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo hồ sơ Nghị quyết nêu trên.

1. Tổng số cơ quan, đơn vị lấy ý kiến là 86 đơn vị; tổng số ý kiến nhận được bằng văn bản là 51 đơn vị và 35 đơn vị không gửi ý kiến góp ý.

2. Kết quả cụ thể như sau: có 02 đơn vị có ý kiến, 49 đơn vị thống nhất dự thảo.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU,	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
--	--------------------------	---------------------------------------	----------------------------------

KHOẢN	VẤN/PHẢN BIỆN		
a) Đối với dự thảo Nghị quyết	1. Sở Tư pháp	- Về hình thức ban hành và bố cục của văn bản: Nghị quyết được xây dựng dưới hình thức Nghị quyết ban hành kèm theo quy định (Nghị quyết gồm 03 Điều, Quy định gồm 11 Điều được quy định tại 03 Chương. Tuy nhiên, nội dung tại dự thảo Quy định không nhiều, tên của Chương III “Nội dung và mức hỗ trợ” nhưng chỉ có 01 Điều (Điều 7) quy định về nội dung và mức hỗ trợ, các nội dung quy định từ Điều 8 đến Điều 11 không phải “nội dung và mức hỗ trợ” nhưng được bố cục quy định tại Chương III là không phù hợp. Đồng thời, khoản 2, Điều 39 Luật Công nghiệp công nghệ số số 71/2025/QH15 quy định “Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ”. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu hình thức ban hành và quy định bố cục của văn bản cho phù hợp, chặt chẽ.	Sở Khoa học và Công nghệ tiếp thu, điều chỉnh bố cục của dự thảo Nghị quyết theo ý kiến góp ý của Sở Tư pháp
		- Về căn cứ ban hành: + Rà soát, thực hiện theo quy định tại Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ CP. + Điều chỉnh quy định “được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15” thành “căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban	Sở Khoa học và Công nghệ tiếp thu, điều chỉnh quy định “được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15” thành “căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số

		hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15”, đồng thời, xuống dòng đối với căn cứ này cho phù hợp với quy định tại khoản 1 Phần III Mục 1 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. + Bỏ “Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật” vì không cần thiết.	87/2025/QH15” và bỏ “Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật”.
		Về nơi nhận: Thực hiện theo quy định tại khoản 8 phần II Mục 1 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. Điều chỉnh nơi nhận “(Cục kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành)” thành “(Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật)” cho phù hợp	Sở Khoa học và Công nghệ tiếp thu, điều chỉnh “(Cục kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành)” thành “(Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật)”
b) Đối với dự thảo Quy định	1. Sở Tư pháp	Điều 1: + Đề nghị nghiên cứu quy định tại Điều 65 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, để quy định phạm vi điều chỉnh cho phù hợp. + Đề nghị nghiên cứu sự phù hợp của cụm từ “Nghị quyết này quy định” vì nội dung này đang nằm ở “Quy định” không nằm ở “Nghị quyết”. + Đề nghị nghiên cứu sự cần thiết quy định thêm nội dung “theo hình thức nhiệm vụ khoa	Sở Khoa học và Công nghệ tiếp thu góp ý, đã bỏ nội dung “theo hình thức nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, cụ thể: a) Đào tạo phát triển nguồn nhân lực; b) Nghiên cứu và phát triển; c) Sản xuất thử nghiệm; d) Mua sắm máy móc, thiết bị,

		học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, cụ thể: a) Đào tạo phát triển nguồn nhân lực; b) Nghiên cứu và phát triển; c) Sản xuất thử nghiệm; d) Mua sắm máy móc, thiết bị, công nghệ và đổi mới công nghệ”. Vì nội dung này đã được thể hiện đầy đủ tại khoản 2 Điều 39 Luật Công nghiệp công nghệ số.	công nghệ và đổi mới công nghệ”.
		- Điều 2: Cần nghiên cứu, quy định theo từng nhóm đối tượng gồm: nhóm các cơ quan quản lý nhà nước; nhóm đối tượng chịu tác động trực tiếp và nhóm các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, cho chặt chẽ.	Sở Khoa học và Công nghệ tiếp thu, đã điều chỉnh quy định theo từng nhóm đối tượng
		- Khoản 2 Điều 3: Nghiên cứu sự phù hợp của quy định “Các doanh nghiệp thực hiện dự án đã và đang được ngân sách nhà nước hỗ trợ theo các chính sách khác không thuộc phạm vi điều chỉnh của quy định này” được đặt tại quy định về “Nguyên tắc chung”, tuy nhiên, nội dung này quy định “không thuộc phạm vi điều chỉnh của quy định này”, do đó, cơ quan soạn thảo cần đặt nội dung này tại vị trí phù hợp trong văn bản.	Sở Khoa học và Công nghệ tiếp thu, điều chỉnh
		Đề nghị cơ quan soạn thảo “đưa ra cơ sở cụ thể	Đối với việc đưa ra cơ sở cụ thể

		cho từng quy định từ Điều 4 đến Điều 7”, để cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định	cho từng quy định từ Điều 4 đến Điều 7, Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo như sau: Căn cứ các văn bản quy định về công nghiệp công nghệ số và quy định của pháp luật có liên quan, chưa có nội dung quy định cụ thể từ Điều 4 đến Điều 7. Đây là lĩnh vực mới, các dự án được hỗ trợ theo dự thảo Nghị quyết là chưa từng được thực hiện ở Cà Mau và các tỉnh lân cận. Tuy nhiên, Sở Khoa học và Công nghệ tham khảo, vận dụng quy định; đồng thời, căn cứ nhiệm vụ được giao và tình hình thực tế địa phương để tham mưu xây dựng quy định trong Nghị quyết.
		Khoản 2 Điều 4: Đề nghị nghiên cứu quy định cho dễ hiểu, dễ áp dụng, logic và thống nhất với quy định tại khoản 1, cũng như phù hợp với tên Điều	Sở Khoa học và Công nghệ tiếp thu, điều chỉnh
		Điều 5 quy định “Doanh nghiệp đề nghị hỗ trợ phải đáp ứng đồng thời các điều kiện chung và điều kiện cụ thể sau đây”, như vậy, đối với quy định “điều kiện ưu tiên” thì sao? Do đó, cần quy định cụ thể, rõ ràng các nội dung trong Điều, cho dễ hiểu, dễ áp dụng.	Sở Khoa học và Công nghệ tiếp thu, điều chỉnh

		- Điều 6: + Tên Điều: Cụm từ “trình tự, thủ tục” trong đó đã bao gồm nội dung “hồ sơ”, do đó, cần nghiên cứu điều chỉnh tên Điều cho chặt chẽ, thống nhất với tên Chương II và nội được giao tại khoản 2, Điều 39 Luật Công nghiệp công nghệ số. + Bố cục của Điều cần phân chia quy định theo 2 nhóm cụ thể: “1. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ” và “2. Trình tự thủ tục xét duyệt hồ sơ hỗ trợ”, cho chặt chẽ, thống nhất. + Khoản 5 quy định “Trình tự xét duyệt, hỗ trợ thực hiện theo quy định tại Điều 11 đến Điều 19 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP”, tuy nhiên, tại Điều 11 được viện dẫn quy định về “Hồ sơ đăng ký xét tài trợ, đặt hàng thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo”, trong khi đó, nội dung về “hồ sơ đề nghị hỗ trợ” đã được quy định từ khoản 1 đến khoản 4 Điều 6 dự thảo Quy định, đồng thời, nghiên cứu quy định “từ Điều 16 đến Điều 19 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP” có phù hợp với nội dung quy định “Trình tự xét duyệt, hỗ trợ” để quy định viện dẫn cho phù hợp.	Sở Khoa học và Công nghệ tiếp thu, điều chỉnh tên Điều 6 “Hồ sơ đề nghị hỗ trợ, trình tự, thủ tục xét duyệt hồ sơ” thành “trình tự, thủ tục hỗ trợ”. Đồng thời, bố cục của Điều đã phân chia quy định theo 2 nhóm cụ thể: “1. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ” và “2. Trình tự thủ tục xét duyệt hồ sơ hỗ trợ”.
		Chương III: Quy định “Nội dung và Mức hỗ trợ” tuy nhiên, chỉ có Điều 7 quy định nội dung phù hợp với tên Chương, còn lại từ Điều	Sở Khoa học và Công nghệ tiếp thu, điều chỉnh lại bố cục cho phù hợp

		8 đến Điều 11 không thuộc nội dung quy định của Chương. Do đó, cơ quan soạn thảo cần bố cục lại nội dung của các Điều trong Chương này cho phù hợp.	
		- Điều 7: + Khoản 2: Đề nghị quy định cụ thể các nội dung được hỗ trợ, không sử dụng dấu “...” (thể hiện còn nội dung khác) trong văn bản quy định, cho chặt chẽ. + Khoản 3: Quy định về “Nguồn kinh phí hỗ trợ” không thuộc quy định “Nội dung và mức hỗ trợ” do đó, cần đặt nội dung quy định này tại vị trí phù hợp trong văn bản.	Sở Khoa học và Công nghệ tiếp thu, điều chỉnh theo ý kiến góp ý
		Khoản 2 Điều 10 quy định “Nội dung chi và mức chi..” tuy nhiên, lại được đặt trong Điều 10 quy định về “Nguồn kinh phí thực hiện” là không phù hợp. Đồng thời, nghiên cứu sự phù hợp của nội dung này với nội dung được giao quy định chi tiết tại khoản 2 Điều 39 Luật Công nghiệp công nghệ số (ngoài phạm vi được giao), ngoài ra, nghiên cứu nội dung quy định “(theo khoản 2 Điều 6 Quy định này)” cho dễ hiểu, dễ áp dụng.	Sở Khoa học và Công nghệ tiếp thu, điều chỉnh theo ý kiến góp ý
		Ngoài ra, đề nghị cơ quan soạn thảo xác định nội dung dự thảo Quy định có quy định thủ tục hành chính theo Nghị định số 63/2010/NĐ-CP	Sở Khoa học và Công nghệ tiếp thu, bổ sung Biểu mẫu số 01/ĐGTD-BHM Phục lục III ban

		ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính được sửa đổi bởi Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính. Trường hợp có quy định thủ tục hành chính thì thực hiện đánh giá tác động theo Biểu mẫu số 01/ĐGTD-BHM Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	hành kèm theo Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.
c) Đối với dự thảo Tờ trình	1. Sở Tư pháp	Tại Mục IV: Đề nghị điều chỉnh “Bố cục và nội dung” của văn bản cho thống nhất với dự thảo Nghị quyết và dự thảo Quy định.	Sở Khoa học và Công nghệ tiếp thu, điều chỉnh “Bố cục và nội dung” của văn bản để thống nhất với dự thảo Nghị quyết và dự thảo Quy định.
		Tại mục VI: Cơ quan soạn thảo cần dự kiến điều kiện về tài chính, nguồn lực (đủ hay không đủ) cho việc thi hành và triển khai thực hiện Quyết định trong thực tế	Sở Khoa học và Công nghệ tiếp thu, điều chỉnh trong dự thảo Tờ trình tại mục VI
d) Đối với Bản thuyết minh	1. Sở Tư pháp	Đề nghị thực hiện theo Mẫu số 12 Phụ lục IV kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP	Sở Khoa học và Công nghệ tiếp thu, điều chỉnh theo Mẫu số 12 Phụ lục IV kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP
Khoản 1 Điều 7	2. Sở Tài	Tại khoản 1 Điều 7 “1. Hình thức hỗ trợ: Các	Sở Khoa học và Công nghệ tiếp

	chính	dự án thiết kế chip bán dẫn đáp ứng điều kiện tại Điều 5 được xem xét hỗ trợ theo hình thức nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.”: Đề nghị đơn vị thuyết minh thêm căn cứ, trường hợp không có quy định của bộ, ngành trung ương về việc các dự án thiết kế chip bán dẫn được xem xét hỗ trợ theo hình thức nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, đề nghị đơn vị loại bỏ khoản này.	thu, điều chỉnh
Khoản 2 Điều 7	2. Sở Tài chính	Tại khoản 2 Điều 7, đề nghị đơn vị điều chỉnh thành: 1. Nội dung hỗ trợ: a) Đào tạo phát triển nguồn nhân lực b) Nghiên cứu và phát triển; sản xuất thử nghiệm c) Mua sắm máy móc, thiết bị, công nghệ và đổi mới công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ tiếp thu, điều chỉnh
	2. Sở Tài chính	Ngoài ra, đối với nội dung “Mức hỗ trợ: Hỗ trợ 30% chi phí cho tổng chi phí các nội dung của dự án và không vượt quá 10 tỷ đồng/dự án.”. Đề nghị đơn vị thuyết minh thêm căn cứ xây dựng mức hỗ trợ nêu trên và dự kiến nguồn lực ngân sách phải hỗ trợ hàng năm; hỗ trợ giai đoạn từ khi Nghị quyết ban hành đến 31/12/2030. Đồng thời, xây dựng “Mức hỗ trợ” là một khoản của Điều 7.	Sở Khoa học và Công nghệ tiếp thu, điều chỉnh

Khoản 3 Điều 7	2. Sở Tài chính	Đề nghị đơn vị loại bỏ nội dung này. Lý do: Điều 7 quy định Nội dung và mức hỗ trợ.	Sở Khoa học và Công nghệ tiếp thu, điều chỉnh
Điều 10	2. Sở Tài chính	Đề nghị đơn vị điều chỉnh thành: Nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định tại Điều 11 của Luật Công nghiệp công nghệ số.	Sở Khoa học và Công nghệ tiếp thu, điều chỉnh nội dung Điều 10 thành “Nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định tại Điều 11 của Luật Công nghiệp công nghệ số”
- Các đơn vị có ý kiến góp ý (02): Sở Tư pháp, Sở Tài chính. - Các đơn vị thống nhất cấp tỉnh (09): Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Xây dựng, Sở Nội vụ, Sở Công Thương, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Dân tộc và Tôn giáo, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Vườn Quốc gia U Minh Hạ. - Các đơn vị thống nhất cấp xã (40): Ủy ban nhân dân xã, phường: Năm Căn, Vĩnh Thanh, U Minh, Phòng Văn hóa - Xã hội Đông Hải, Khánh Bình, Đất Mũi, Khánh An, Tạ An Khương, Nguyễn Việt Khái, Tân Hưng, Tân Lộc, Cái Đôi Vàm, Ninh Quới, Vĩnh Mỹ, Hưng Hội, Đá Bạc, Định Thành, Hưng Mỹ, Lương Thế Trân, Phú Tân, Phan Ngọc Hiển, Thới Bình, Hồng Dân, Biển Bạch, Phú Mỹ, Ninh Thạnh Lợi, Vĩnh Lợi, Đầm Dơi, Sông Đốc, Vĩnh Hậu, Tân Ân, Vĩnh Trạch, Tam Giang, Cái Đôi Vàm, Đất Mới, phường Tân Thành, phường Lý Văn Lâm, phường An Xuyên, phường Bạc Liêu, phường Láng Tròn. - Còn lại các đơn vị không gửi văn bản góp ý: 35 đơn vị.			